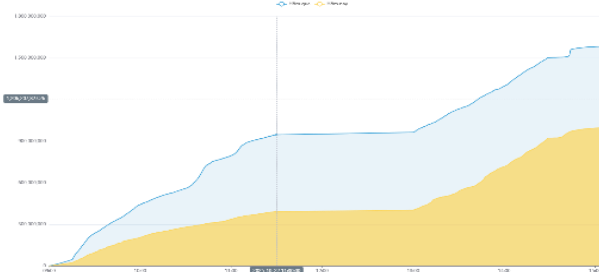


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

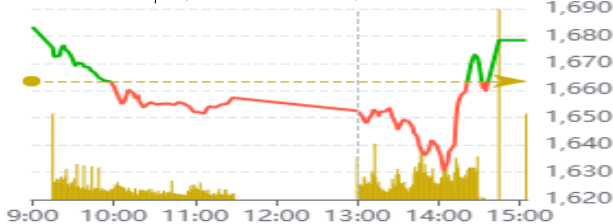
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,678.50	268.69
Thay đổi	15.07	4.04
Thay đổi %	0.91%	1.53%
KLGD (Triệu CP)	996.0	127.5
GTGD (Tỷ)	32,125	2,856
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	218	91
CP giảm giá	113	57
CP tham chiếu	33	66
P/E	14.98	1.81
P/B	2.08	2.08

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,930.9	14.98	573.88	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

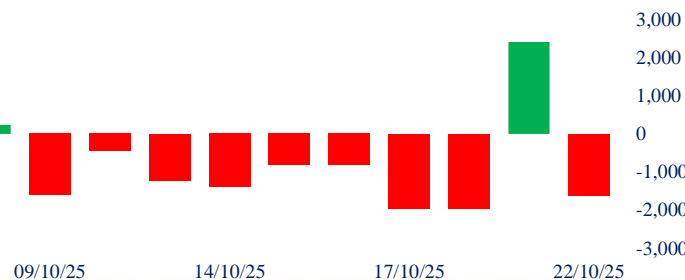
Phiên giao dịch ngày **22/10** chứng kiến sự hồi phục ngoạn mục, đặc biệt là cú **“rút chân” biên độ rộng** vào cuối phiên. Thị trường trượt giảm sâu trong phần lớn thời gian nhưng lực cầu bất ngờ xuất hiện mạnh mẽ, đẩy **VN-Index** đóng cửa tăng **15,07 điểm (+0,91%) lên 1.678,5 điểm**. **HNX-Index** cũng tăng mạnh. Sắc xanh áp đảo toàn diện, toàn thị trường có **448 mã tăng** so với 237 mã giảm..

Động lực hồi phục tập trung ở nhóm **blue-chips**. Sự đảo chiều của nhóm **Vin Group** là nổi bật: **VHM** tăng 1,89%, cùng với **VPL, GAS** và **FPT** (+4,3%) là những mã tác động tích cực nhất. Nhóm **Bất động sản** và **Ngân hàng** có sự phân hóa nhưng đa số đảo chiều tăng mạnh so với đáy, điển hình là **CEO** tăng trần, **PDR** (+4,1%), **CTG** (+1,1%)

Thanh khoản HOSE cả ngày đạt **32,1 ngàn tỷ đồng**, giảm 26% so với phiên trước, phản ánh tâm lý thận trọng đầu phiên. Tuy nhiên, thanh khoản chiều tăng 58,2% so với sáng, cho thấy dòng tiền đã tham gia mạnh vào nhịp kéo ngược. **Khối ngoại quay lại bán ròng mạnh** với tổng giá trị hơn **1.515 tỷ đồng** trên HOSE, tập trung bán **CTG, HPG, VCI**, nhưng mua ròng tích cực **FPT**.

Phiên giao dịch là một tín hiệu kỹ thuật tích cực, cho thấy **lực cầu bất ngờ tham gia mạnh** khi chỉ số về vùng giá thấp, tạo ra cú **“rút chân”** hơn 50 điểm. Mặc dù **khối ngoại bán ròng**, sự phục hồi trên diện rộng, đặc biệt ở nhóm blue-chips và bất động sản, củng cố đà hồi phục của thị trường.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
2	HDG	34.55	33.5	26/05/2025	41	31.00	Đầu cơ
3	MWG	84.50	78.3	21/08/2025	99	73.30	Đầu tư trung hạn
4	HDC	41.00	36.4	26/08/2025	44.6	34.20	Đầu cơ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Điểm số có những phản ứng tích cực tại hỗ trợ mạnh mẽ dù thanh khoản vẫn thấp. Lực cầu mạnh mẽ được tiếp diễn với độ lan tỏa cao. Số mã xanh áp đảo thể hiện bên MUA đang kháng cự mạnh mẽ tại vùng giá quanh 1600. Việc hồi phục mạnh mẽ sau khi có lúc thị trường giảm tới 35 điểm thể hiện thị trường vẫn có trạng thái lạc quan và nhiều kỳ vọng trong sóng cuối năm

Định giá của VNIndex vẫn được giữ ở mức thấp. Thị trường chưa bao giờ rơi vào xu hướng giảm sau khi có những phiên giảm mạnh trong thời gian ngắn cả. Việc nâng hạng thị trường thành công và nhiều cổ phiếu quay trở lại nền giá tốt trong khi kết quả kinh doanh ghi nhận tích cực mở ra nhiều cơ hội cho trung và dài hạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Kịch bản không được mong đợi là VNIndex quay trở lại kênh song song đã xảy ra, khi kịch bản này xuất hiện chúng ta cần quản trị rủi ro chặt trên vị thế từng cổ phiếu

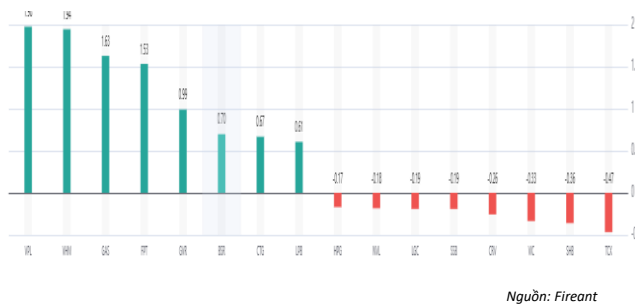
+ Kịch bản 1 (30%): VNIndex tiếp tục giảm điểm và tìm về những nền hỗ trợ sâu hơn

+ Kịch bản 2 (70%): VNIndex giữ được nền 1600 và tạo đáy hồi phục lên 1721

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3.19%	-1.89%
Hóa chất	2.97%	-9.75%
Tài nguyên Cơ bản	-0.19%	-8.57%
Xây dựng và Vật liệu	1.16%	-5.32%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.45%	10.28%
Ô tô và phụ tùng	2.37%	-3.12%
Thực phẩm và đồ uống	0.57%	-4.09%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.67%	-2.37%
Y tế	1.87%	-2.62%
Bán lẻ	2.20%	4.42%
Truyền thông	0.03%	-6.94%
Du lịch và Giải trí	2.46%	4.04%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	2.94%	-8.12%
Ngân hàng	0.44%	-2.07%
Bảo hiểm	1.07%	-12.87%
Bất động sản	0.64%	16.48%
Dịch vụ tài chính	-0.31%	-3.83%
Công nghệ Thông tin	3.94%	-9.38%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	97	4.00 / 4.30%	19,299,410
TCX	48.05	-0.90 / -1.84%	5,853,000
VRE	39	0.20 / 0.52%	14,791,500
NT2	22.75	1.40 / 6.56%	2,278,500
GEX	55.5	-0.50 / -0.89%	15,675,800

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26.7	-0.10 / -0.37%	38,988,800
MBB	25.45	0.15 / 0.59%	29,596,300
VCI	37.5	-0.20 / -0.53%	10,763,900
CTG	50.5	0.55 / 1.10%	11,774,700
NVL	14	-0.40 / -2.78%	54,747,289

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
OCB	Nguyễn Thị Yên	Mẹ của Nguyễn Trọng Hải	22/10/2025	Bán	361,260
TAL	Norges Bank	---	22/10/2025	Bán	0
KHG	Trần Thị Thu Hương	---	22/10/2025	Mua	0
DHC	Nguyễn Khải Hoàn	---	22/10/2025	Mua	13,584,300
YEG	Công đoàn Công ty Cổ phần Tậ	---	21/10/2025	Bán	365,325

TIN TỨC

Trong nước

[NHNN Khu vực 2 cảnh báo rủi ro hoạt động cho vay](#)
[Cơ chế giá vật liệu xây dựng bất cập](#)
[Lắp điện mặt trời mái nhà tư dùng phải thông báo](#)

Doanh nghiệp

[TIP lãi quý 3 tăng 46%](#)
[VLB vượt 43% kế hoạch lợi nhuận sau 9 tháng](#)
[HTG đạt đỉnh doanh thu](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Mỹ và Ấn Độ gần đạt thỏa thuận, thuế có thể xuống 15%](#)
[Mỹ lo ngại mạng lưới cảng biển toàn cầu của Trung Quốc](#)
[Anh: Vay nợ cao kỷ lục trong vòng 5 năm](#)

Hàng hóa

[Sẽ có "cơn sốt mới" từ thị trường bạc](#)
[Đầu khởi sắc, tập trung vào những tín hiệu nguồn cung](#)
[Sut 5.5%, vàng thế giới giảm mạnh nhất 5 năm](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	81,491,700	-2.06%
2	NVL	54,747,289	-2.78%
3	HPG	38,988,800	-0.37%
4	VIX	37,707,200	0.29%
5	SSB	34,208,700	-1.62%
6	CII	33,444,800	2.22%
7	SSI	33,245,900	-0.39%
8	VND	32,394,700	-0.48%
9	MBB	29,596,300	0.59%
10	VPB	28,315,100	0.33%

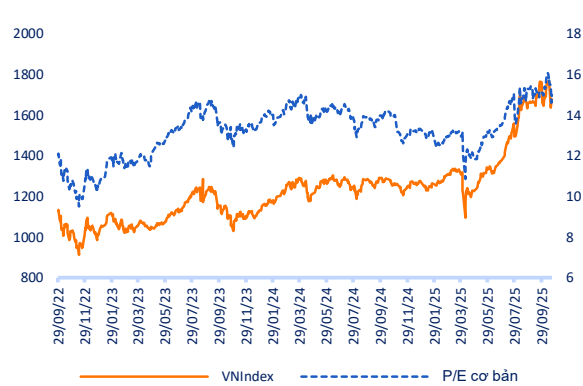
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462.8	-0.50	-0.02%
Bạc	27.52	-0.08	-0.29%
Đồng	4.0395	0.08	2.03%
Dầu thô	0.14	0.00	-0.68%
Dầu Brent	79.25	0.09	0.11%
Khí Tự nhiên	2.172	0.05	2.12%
Khí đốt	2.3624	0.00	0.20%
Đường	18.61	0.04	0.22%
Heo nạc	73.55	-1.02	-1.37%
Cà phê	237.5	-1.85	-0.77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26123	#DIV/0!	USD 23,895 26,303
EUR/VND	29794	#DIV/0!	EUR 27,677 30,590
GBP/VND	34333	#DIV/0!	GBP 31,891 35,248
USD/VND	167.00	#DIV/0!	JPY 157 174
AUD/VND	32275	#DIV/0!	CHF 29,960 33,114

Định giá thị trường





PHỤC HỒI MẠNH MỀ TRÊN NỀN THANH KHOẢN THẤP

Bản tin ngày 23/10/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	KDH	32.20	25.8	08/05/2025	31	23	24.8%	Nắm giữ
2	MWG	84.50	61	13/05/2025	70	56	38.5%	Nắm giữ
3	SZC	29.30	34.8	26/05/2025	39	31	-15.8%	Nắm giữ
4	SHS	24.90	22.5	04/08/2025	27	21	10.7%	Nắm giữ
5	VCB	59.60	65.5	21/08/2025	85	59.5	-9.0%	Chốt lời
6	SSI	38.45	39	26/08/2025	50.5	35	-1.4%	Chốt lời

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.70	22	08/10/2024	34	25	21.4%	Nắm giữ
2	TCB	38.00	21.85	20/08/2024	38	20.8	73.9%	Nắm giữ
3	CTG	50.50	35	19/09/2024	45	33	44.3%	Nắm giữ
4	KDH	32.20	29.8	18/10/2024	40	23.5	8.1%	Nắm giữ
5	STB	55.40	38.3	20/02/2025	50	35.4	44.6%	Nắm giữ
6	SZC	29.30	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-29.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.80	29.4	20/02/2025	35	26.7	15.0%	Nắm giữ
8	MWG	84.50	54.1	21/02/2025	75	46	56.2%	Nắm giữ
9	FPT	97.00	123.2	20/02/2025	190	90	-21.3%	Nắm giữ
10	HAH	55.00	53.3	21/02/2025	60	50	3.2%	Nắm giữ
11	DGC	91.00	106	20/02/2025	116	90.6	-14.2%	Nắm giữ
12	MSH	33.95	40	21/02/2025	63	57	-15.1%	Nắm giữ
13	VCG	26.00	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	35.4%	Nắm giữ
14	BCM	65.00	51	05/05/2025	72	42	27.5%	Nắm giữ
15	MSN	79.00	64.8	10/06/2025	84	59	21.9%	Nắm giữ
16	VPB	30.45	20.15	10/07/2025	24	17.5	51.1%	Nắm giữ



PHỤC HỒI MẠNH MỀ TRÊN NỀN THANH KHOẢN THẤP

Bản tin ngày 23/10/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn